

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HSST
Ngày 30/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Đăng Hòa

+ Ông Trần Minh Đức.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lữ Thị Như Quỳnh – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông
Võ Văn Cường - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 30/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2021/QĐXXST-HS ngày 21/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 06/8/1988 tại thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: 14/56/293 Trần P, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Hồ Thị K, sinh năm 1960); Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 26/02/2021 bị Ủy ban nhân dân thành phố P xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thể thao mà không có giấy phép. Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 17/8/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyễn Thị Thu H; địa chỉ: Thôn 4, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai.
Vắng mặt

- Anh Vũ Đình H; địa chỉ: 03/23 Phùng H, tổ 7, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 4 năm 2021 Nguyễn Văn N được một người tên Tư (không rõ nhân thân, lai lịch) cho N 01(Một) ổ xoay súng bên trong có 08 (Tám) viên đạn thể thao. Tư hướng dẫn N lên trang mạng xã hội “Facebook” tìm mua khẩu súng pháo bằng kim loại về bỏ ổ xoay vào là sử dụng được. N cất giấu ổ xoay và 08 (Tám) viên đạn thể thao trong túi áo khoác rồi mang về nhà của N ở địa chỉ 14/56/293 Trần P, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai cất giấu và không cho ai biết.

Thời gian sau, N lên mạng xã hội “Facebook” tìm kiếm và liên hệ với tài khoản “Facebook” tên “Shop súng pháo kim loại” (không rõ thông tin chủ tài khoản, do N đã xóa toàn bộ tin nhắn với shop) đặt mua 01 (Một) khẩu súng pháo kim loại với giá 350.000đồng, khoảng bốn ngày sau thì N nhận được súng và trả tiền mặt cho nhân viên giao hàng. Sau khi nhận súng, N tháo ổ xoay của khẩu súng vứt vào sọt rác rồi thay ổ xoay và 08 (Tám) viên đạn thể thao mà Tư cho trước đó vào khẩu súng. N bỏ khẩu súng đã lắp đạn vào trong túi đồ nghề sửa chữa vật dụng gia đình và cất giấu phía sau phi nước đặt ở trước sân nhà.

Đến ngày 08/6/2021, N mang túi đồ nghề có chứa khẩu súng, đạn bên trong đến tiệm cho thuê váy cưới của bạn gái là Nguyễn Thị Thu H (sinh năm 1989, trú tại: Thôn 4, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai, thuê nhà tại số 134 đường W, thuộc tổ 03 phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai), để sửa lại một số đồ dùng trong tiệm, sau đó N cất giấu khẩu súng, đạn dưới gầm ghế ngay cửa ra vào của tiệm.

Chiều cùng ngày, Vũ Đình H (là bạn của N, sinh năm: 1993; trú tại: 03/23 Phùng H, tổ 7, phường H, thành phố P, Gia Lai) điều khiển xe máy một mình đến tiệm của H đưa cho N một khẩu súng bằng kim loại, thân súng có chữ “MOD.BRUNINEW 380” “CAL 3809mm K made in italy” để nhờ N lắp ráp lại cò súng (do cò súng nằm tách rời ra khẩu súng), N đồng ý, sau đó N tháo các bộ phận của súng ra rồi lắp lại hoàn chỉnh. Sửa khẩu súng xong, N bọc khẩu súng trong khăn lau bàn rồi cất giấu bên cạnh túi đồ nghề sửa chữa có chứa khẩu súng, đạn ở dưới gầm ghế ngay cửa ra vào mà N đã cất giấu trước đó.

Đến 14 giờ ngày 09/6/2021, Đội Cảnh sát điều tra Công an thành phố P tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà của Nguyễn Thị Thu H phát hiện và thu giữ dưới gầm ghế của phòng khách 01 (Một) khẩu súng bằng kim loại màu xám, bên trong có 08 (Tám) viên đạn và 01 (Một) khẩu súng bằng kim loại màu đồng ở báng súng màu trắng, bên trong không có đạn. Nguyễn Văn N khai nhận số súng và đạn trên là của mình.

Tại Kết luận giám định số: 847/C09-Đ1 ngày 07/7/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Khẩu súng dạng súng ổ xoay gửi giám định là súng tự chế kiểu súng ngắn ổ xoay không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp,

có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như các loại súng ngắn, hiện sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng.

- 08 (Tám) viên đạn gửi giám định là đạn cỡ (5,6 x 15,6) mm, hiện còn sử dụng được và thuộc vũ khí thể thao.

- Khẩu súng bằng kim loại trên thân súng có chữ, số: “MOD.BRUNINEW 380” “CAL 3809mm K made in italy” là súng Bruni sử dụng bắn đạn cao su, đạn hơi cay, đạn nổ cỡ (9 x 36) mm, hiện còn sử dụng được và thuộc công cụ hỗ trợ.

Tại Cáo trạng số 130/CT-VKSGL-P1 ngày 16/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 và tội “Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ” theo khoản 1 Điều 306 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

* Bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” và tội “Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 306, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 03 (Ba) tháng đến 6 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ”.

- Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là từ 15 (Mười lăm) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 17/8/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị định 70/2013 của Chính phủ;

+ Tiếp tục giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai quản lý 01 khẩu súng được kết luận là vũ khí quân dụng và 05 viên đạn thể thao theo Nghị định 70/2013 của Chính Phủ.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì công văn dán kín, được niêm phong bằng các hình dấu của cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai, cùng các chữ ký của Trần Đức A, Y Đức T, Hoàng Bá Q, Đỗ Quang H.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

* Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia lai, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Chiều ngày 09/6/2021, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra nhà số 134 đường W, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai (*nhà do bạn gái của Nguyễn Văn N là Nguyễn Thị Thu H thuê*) thì phát hiện, thu giữ dưới gầm ghế của phòng khách 01(Một) khẩu súng kiểu súng ổ xoay bằng kim loại màu xám, bên trong có 08 (Tám) viên đạn và 01 (Một) khẩu súng bằng kim loại màu đồng trên thân súng có chữ, số: “MOD.BRUNINEW380” “CAL3809mm K made in italy”, bên trong không có đạn. Nguyễn Văn N khai nhận sở súng và đạn trên là của mình.

Kết luận giám định của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã kết luận khẩu súng kiểu súng ổ xoay, hiện sử dụng bắn được thuộc vũ khí quân dụng; 08 viên đạn thuộc vũ khí thể thao; khẩu súng bằng kim loại trên thân súng có chữ, số: “MOD.BRUNINEW380” “CAL3809mm K made in italy” còn sử dụng được, thuộc công cụ hỗ trợ.

Hành vi tàng trữ trái phép khẩu súng kiểu súng ổ xoay, hiện sử dụng bắn được thuộc vũ khí quân dụng của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra vào tháng 02/2021 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thể thao, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P xử phạt hành chính số tiền 15.000.000 đồng, đến ngày 08/6/2021 tiếp tục tàng trữ trái phép khẩu súng bằng kim loại trên thân súng có chữ, số: “MOD.BRUNINEW380” “CAL3809mm K made in italy” thuộc công cụ hỗ trợ, còn sử dụng được, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 306 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo về các tội danh và điều luật như trên có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự trị an và an toàn công cộng, vi phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với vũ khí quân dụng và công cụ hỗ trợ. Bị cáo đã 02 (Hai) lần bị Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 15.000.000 đồng về hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép vào ngày 10/01/2019 và hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thể thao mà không có giấy phép vào ngày 26/02/2021, nhưng bị cáo vẫn không tuân thủ pháp luật mà tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng và tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo đã từng có thời gian tham gia quân ngũ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đối với hành vi phạm tội “*Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ*”, bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 306 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt cao nhất là 02 (Hai) năm tù nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) khẩu súng tự chế kiểu súng ngắn ổ xoay được kết luận là vũ khí quân dụng và 08 (Tám) viên đạn kim loại cỡ (5,6 x 15,6) mm (Cơ quan giám định đã sử dụng bắn thực nghiệm 03 (Ba) viên đạn, còn lại 05 (Năm) viên đạn). Tiếp tục giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai quản lý theo Nghị định 70/2013 của Chính Phủ.

- 01 (Một) bì công văn dán kín, được niêm phong bằng các hình dấu của cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai, cùng các chữ ký của Trần Đức A, Y Đức T, Hoàng Bá Q, Đỗ Quang H không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi tàng trữ 08 (Tám) viên đạn của bị cáo được Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận là vũ khí thể thao chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi này.

- Đối với Vũ Đình H là người đưa cho bị cáo 01 (Một) khẩu súng bằng kim loại trên thân súng có chữ, số “MOD.BRUNINEW380” “CAL3809mm K made in italy”. Quá trình điều tra, Vũ Đình H khai được một người bạn tên

Minh Hiền (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho H nhờ H lắp ráp lại. Sau đó H đưa cho bị cáo Nguyễn Văn N để nhờ bị cáo N lắp ráp cò súng. Ngoài lời khai duy nhất của H, không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh, do đó không có căn cứ để tiến hành điều tra đối với đối tượng Minh Hiền. Đối với H, ngày 09/8/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 15.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ”.

- Đối với người đàn ông tên Tư là người cho bị cáo 01 (Một) ổ xoay súng bên trong có 08 (Tám) viên đạn thể thao. Quá trình điều tra, bị cáo khai chỉ biết người đàn ông này tên Tư, nghe nói ở xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Cơ quan An ninh Điều tra, Công an tỉnh Gia Lai đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Thị Thu H là người yêu của bị cáo. Qua điều tra xác định được H không biết việc bị cáo có cất giấu súng và đạn ở trong nhà mình thuê ở tại nhà số 134 đường W, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai, vì vậy không có căn cứ để xử lý hình sự đối với H.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” và tội “Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 306, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ”.

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự;

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 17/8/2021.

2. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị định số 70/2013/NĐ-CP ngày 02/7/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý kho vật chứng ban hành kèm theo Nghị định số 18/2002/NĐ-CP ngày 18/02/2002 của Chính phủ;

- Tiếp tục giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai quản lý 01 (Một) khẩu súng tự chế kiểu súng ngắn ổ xoay và 05 (Năm) viên đạn cỡ (5,6 x 15,6) mm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2021 giữa Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai và Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì công văn dán kín, được niêm phong bằng các hình dấu của cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai, cùng các chữ ký của Trần Đức A, Y Đức T, Hoàng Bá Q, Đỗ Quang H.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 23/11/2021 giữa Công an tỉnh Gia Lai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo,
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSYA, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Như Phượng